

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 30-8-2022

V/v “ *Thay đổi người
trực tiếp nuôi con*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung

Các thẩm phán:

Bà Trương Thị Thảo

Ông Trần Vĩnh Yên

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Lê Khang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đức Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2022/TLPT-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc: “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con*”.

Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 115/2022/HNGĐ-ST ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2022/QĐ-PT ngày 11 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hứa Mỹ P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Bích A, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ: khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Nguyễn Trung T - Văn phòng Luật sư N - Đoàn Luật sư tỉnh Đ. (Có mặt)

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Huỳnh Thị Bích A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Hứa Mỹ P trình bày:*

Ông và bà Huỳnh Thị Bích A có 01 con chung là cháu Hứa Gia H, sinh ngày 30/3/2017. Ông và bà A ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 831/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Theo quyết định ly hôn, bà A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H, ông không phải cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, theo Biên bản làm việc ngày 12/6/2020, ông và bà A thỏa thuận sau khi ly hôn từ thứ 2 đến thứ 6, bà A là người trực tiếp chăm sóc cháu H; ông sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H ngày thứ 7 và chủ nhật; ngày Tết nguyên đán, từ mùng một đến mùng 3 do bà A chăm sóc, từ mùng 4 đến khi cháu H đi học sẽ do ông chăm sóc.

Sau khi ly hôn, ông đã giao con cho bà A nuôi dưỡng nhưng bà A vi phạm thỏa thuận tại Biên bản làm việc ngày 12/6/2020, đưa cháu H về quê trong thời gian ông được quyền chăm sóc mà không thông báo. Ngoài ra, bà A chăm sóc con không tốt, ở trọ, thường xuyên thay đổi nơi cư trú nên ảnh hưởng đến cháu H, thường xuyên để con ở lại trường học quá thời gian quy định. Vì vậy, từ tháng 02/2021 đến nay ông đón cháu H về trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông chăm sóc cháu H tốt và cho đi học đầy đủ, bà A không cấp dưỡng nuôi con.

Nay ông đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, giao cháu H cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn bà Huỳnh Thị Bích A trình bày:

Bà thống nhất với trình bày của ông P về thời gian ly hôn, người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quyết định của Tòa án và thỏa thuận về thời gian chăm sóc con chung theo Biên bản làm việc ngày 12/6/2020. Trong thời gian nuôi con, bà luôn chăm sóc tốt và cho cháu H đi học đầy đủ. Bà đưa con về quê cũng như thay đổi nơi cư trú đều báo cho ông P biết trước, mục đích thay đổi nơi cư trú là để cháu H có môi trường sống tốt hơn.

Từ tháng 02/2021, ông P tự ý đưa cháu H về chăm sóc, nuôi dưỡng mà không được sự đồng ý của bà. Quá trình nuôi dưỡng, ông bà nội là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H. Ông P không có thời gian chăm sóc, không thể dạy dỗ, giáo dục con được; bà là giáo viên nên sẽ giáo dục con tốt hơn ông P. Nay ông P yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thì bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông P.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 115/2022/HNGĐ-ST ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hứa Mỹ P đối với bị đơn bà Huỳnh Thị Bích A.

1. Giao cháu Hứa Gia H, sinh ngày 30/3/2017 cho ông Hứa Mỹ P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời, bà Huỳnh Thị Bích A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Huỳnh Thị Bích A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 18/5/2022, bà Huỳnh Thị Bích A kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xem xét giao con cho ai nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi của cháu H, đồng thời người trực tiếp nuôi dưỡng phải cho người không trực tiếp nuôi dưỡng thăm nom, chăm sóc và giáo dục.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa phúc thẩm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng thành phần, đảm bảo vô tư khách quan, trình tự phiên tòa được Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Ngày 19/6/2020, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết cho ông P và bà A thuận tình ly hôn, công nhận sự thỏa thuận về nuôi con chung: ông P đồng ý giao cháu Hứa Gia H cho bà A chăm sóc nuôi dưỡng, ông P tạm thời

không phải cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, tại Tòa án hai bên đã thỏa thuận về thời gian thăm con, đưa con về nhà nội, ngoại.

Quá trình chăm sóc, nuôi dạy con trong thời gian sau đó không được bà A đảm bảo về điều kiện sinh hoạt, điều kiện thăm gặp dành cho ông P. Cụ thể, bà A thay đổi nơi ở không thông báo cho ông P biết, nơi ở là phòng trọ nên về điều kiện sinh hoạt còn khó khăn, việc học hành của cháu H bị chậm trễ. Bà A không dành nhiều thời gian để chăm sóc con, ngoài ra việc chăm sóc con cũng không có sự giúp đỡ của người thân. Từ việc này, khoảng tháng 2/2021 ông P đến đón cháu H về nhà để chăm sóc, nuôi dưỡng và gửi con đến trường học cho đến nay.

Về thỏa thuận việc thăm gặp con được hai bên thống nhất vào ngày 12/6/2020, thì bà A thừa nhận bà có lần vi phạm thỏa thuận này khi thay đổi nơi ở không thông báo cho ông P và có lần không cho ông P đón về thăm gia đình nội vào dịp Tết.

Xét việc giao con chung cho cha hoặc mẹ chăm sóc nuôi dưỡng phải trên cơ sở điều kiện sinh hoạt, học tập, chăm sóc và nuôi dạy của trẻ tốt nhất. Hiện nay, cháu H đang ở cùng với cha, nhà ở ổn định, môi trường học tập tốt và còn có sự hỗ trợ chăm sóc từ ông bà nội của cháu H. Việc cấp sơ thẩm giao cháu H cho ông P chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp, cũng như không làm ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, học tập của cháu H.

Từ những cơ sở trên, kháng cáo của bà Huỳnh Thị Bích A là không có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Bích A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Huỳnh Thị Bích A làm trong hạn luật định, đóng tạm ứng án phí đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Hứa Mỹ P cư trú tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; bị đơn bà Huỳnh Thị Bích A cư trú tại thành phố T, tỉnh B. Ngày 22/02/2022, bà A và ông P có văn bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định.

[3] Về nội dung kháng cáo:

Bà Huỳnh Thị Bích A kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P.

Theo ông P, sau khi ly hôn bà A thường xuyên thay đổi nơi cư trú, đưa đón con đi học không đúng giờ, bà A vi phạm thỏa thuận của hai bên, cho cháu H về quê nên ông P không được thăm nom con theo thỏa thuận. Bà A cho rằng việc bà thay đổi nơi cư trú đã được bà báo cho ông P nhưng không được ông P thừa nhận.

Xét thấy, việc xin được nuôi dưỡng chăm sóc con là nguyện vọng chính đáng của cha mẹ. Tuy nhiên, từ tháng 02/2021 đến nay cháu H được ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Quá trình ông P nuôi dưỡng, cháu H phát triển tốt về thể chất và tinh thần, ngoài ông P chăm sóc, cháu H còn được hỗ trợ của ông bà nội.

Mặt khác, bà A cũng xác nhận ông P có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con tốt hơn. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu H cho ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông P không yêu cầu bà A phải cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra để xem xét.

Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Bích A.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà A phải chịu án phí là đúng quy định.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bà A không được chấp nhận nên bà A phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002808 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[6] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Bích A.

Giữ nguyên Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số: 115/2022/HNGĐ-ST ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Mỹ P.

2. Giao cháu Hứa Gia H, sinh ngày 30/3/2017 cho ông Hứa Mỹ P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời, bà Huỳnh Thị Bích A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Huỳnh Thị Bích A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Bích A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền do bà A đã nộp theo Biên lai số 000151 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị Bích A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai số 0002808 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục thành phố Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Nhung